

Số: 257/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

BAN HÀNH KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THI HÀNH
LUẬT CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG SỐ 32/2024/QH15

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 06 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Theo đề nghị của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KTTH.

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG****Lê Minh Khái**

KẾ HOẠCH

TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG SỐ 32/2024/QH15 (Ban hành kèm theo Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 được Quốc hội Khóa XV thông qua tại Kỳ họp bất thường lần thứ năm (tháng 01 năm 2024), có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2024. Để triển khai thi hành Luật Các tổ chức tín dụng kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả, Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Luật Các tổ chức tín dụng (sau đây gọi là Luật) với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức thi hành Luật Các tổ chức tín dụng bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả;
- Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật;
- Nâng cao nhận thức về Luật và trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc thi hành Luật.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc triển khai thi hành Luật;
- Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm, vai trò của cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì trong việc phối hợp các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc triển khai thi hành Luật;
- Xác định lộ trình cụ thể để bảo đảm từ ngày 01 tháng 7 năm 2024, Luật và các văn bản quy định chi tiết Luật Các tổ chức tín dụng được thực hiện thống nhất, đồng bộ trên phạm vi cả nước;
- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời giải quyết vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện triển khai thi hành Luật.

II. NỘI DUNG

1. Tuyên truyền, phổ biến Luật

- Tổ chức quán triệt, phổ biến các quy định của Luật
 - Cơ quan chủ trì: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
 - Cơ quan phối hợp: các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Các Tổ chức tín dụng và các cơ quan, tổ chức liên quan.
 - Hình thức: các hình thức phù hợp với điều kiện thực tiễn.

- Thời gian thực hiện: Quý I, Quý II năm 2024 và các năm tiếp theo.

b) Thực hiện đăng tải toàn văn nội dung Luật và các văn bản quy định chi tiết trên Cổng/Trang Thông tin điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật; biên soạn tài liệu phổ biến Luật và phối hợp với Bộ Tư pháp để cập nhật trên Cổng Thông tin điện tử Phổ biến giáo dục pháp luật quốc gia; tổ chức tuyên truyền Luật và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật trên các phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức phổ biến, tuyên truyền phù hợp khác.

- Cơ quan thực hiện: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; các Bộ, cơ quan ngang Bộ; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Các cơ quan truyền thông, báo chí.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

2. Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật:

a) Nội dung: Thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật thuộc thẩm quyền ban hành; kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với quy định của Luật và các văn bản quy định chi tiết dưới Luật.

b) Cơ quan chủ trì: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì và tổng hợp kết quả rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật.

c) Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật thuộc thẩm quyền ban hành; gửi kết quả rà soát về Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong tháng 4 năm 2024.

d) Thời gian hoàn thành: Tháng 4 năm 2024.

3. Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Các tổ chức tín dụng:

a) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương xây dựng, trình Chính phủ ban hành và ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật theo Danh mục và tiến độ quy định tại Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp bất thường thứ 5 (do Bộ Tư pháp chủ trì soạn thảo).

b) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Tài chính, Bộ Lao động thương binh và Xã hội, Bộ Tư pháp, Bộ Tài nguyên và Môi trường rà soát các nội dung quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng giao Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành theo thẩm quyền, xây dựng và trình cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành văn bản hướng dẫn thi hành Luật Các tổ chức tín dụng theo thẩm quyền, đảm bảo phù hợp với hiệu lực thi hành của Luật Các tổ chức tín dụng từ ngày 01 tháng 7 năm 2024:

(i) Nội dung quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng thực hiện rà soát liên quan đến trách nhiệm của các bộ, ngành:

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam rà soát, xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội (khoản 2 Điều 16; khoản 2 Điều 17; khoản 1 Điều 19; khoản 4 Điều 20; khoản 4 Điều 22; Điều 26 của Luật); Nghị định của Chính phủ quy định về điều kiện cấp phép của tổ chức tín dụng,

chi nhánh ngân hàng nước ngoài (khoản 5 Điều 29 của Luật); Nghị định của Chính phủ quy định về thanh toán không dùng tiền mặt (khoản 2 Điều 110 của Luật); Nghị định của Chính phủ quy định về chương trình tài chính vi mô của tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức phi chính phủ (khoản 13 Điều 210 của Luật); Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về điều kiện, hồ sơ, thủ tục đề nghị chấp thuận mức cấp tín dụng tối đa vượt giới hạn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (khoản 7 Điều 136 của Luật) và các quy định khác có liên quan của Luật.

- Bộ Tài chính rà soát, xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng Phát triển Việt Nam (khoản 2 Điều 16; khoản 2 Điều 17; khoản 1 Điều 19; khoản 4 Điều 20; khoản 4 Điều 22; Điều 26 của Luật), Nghị định của Chính phủ quy định về cơ chế tài chính của ngân hàng chính sách (Điều 26 của Luật) và các quy định khác có liên quan của Luật.

- Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội rà soát, xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định về chế độ tiền lương và phụ cấp đối với cán bộ, viên chức ngân hàng chính sách (Điều 26 của Luật) và các quy định khác có liên quan của Luật.

- Bộ Tài nguyên và Môi trường rà soát, xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định về đăng ký biến động đất đai đối với tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của khoản nợ có nguồn gốc từ khoản nợ xấu của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (khoản 4 Điều 198 của Luật) và các quy định khác có liên quan của Luật.

- Bộ Tư pháp rà soát, xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định về đăng ký thế chấp đối với quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất, tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai của khoản nợ có nguồn gốc từ khoản nợ xấu của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (khoản 4 Điều 198 của Luật) và các quy định khác có liên quan của Luật.

(ii) Đối với các văn bản đã được đưa vào Chương trình công tác của Chính phủ, Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của bộ, ngành: Cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm cập nhật nội dung đã được rà soát phải sửa đổi, bổ sung hoàn thiện theo đúng quy định, chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về kết quả thực hiện.

Đối với các văn bản chưa có trong Chương trình công tác của Chính phủ, Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của bộ, ngành: Các bộ, ngành chủ động rà soát, báo cáo cấp có thẩm quyền đưa vào Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về kết quả thực hiện.

(iii) Thời gian hoàn thành: Thực hiện rà soát, xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản, đảm bảo văn bản có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2024.

(Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản hướng dẫn thi hành Luật Các tổ chức tín dụng theo Phụ lục kèm theo Quyết định này).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm thực hiện

a) Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu

trong Kế hoạch; tổng hợp các vướng mắc, bất cập trong quá trình thi hành Luật Các tổ chức tín dụng để có hướng dẫn, đề xuất tháo gỡ kịp thời; báo cáo Thủ tướng Chính phủ việc thực hiện Kế hoạch này.

b) Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; gửi kết quả thực hiện theo Kế hoạch về Ngân hàng Nhà nước Việt Nam để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hàng năm của các bộ, cơ quan, đơn vị, địa phương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

b) Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này có trách nhiệm lập kế hoạch, dự toán, quyết toán, quản lý sử dụng và báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật.

c) Đối với các nhiệm vụ triển khai trong năm 2024, các bộ, cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động bố trí trong nguồn ngân sách nhà nước được giao năm 2024 để triển khai thực hiện theo quy định pháp luật./.

PHỤ LỤC

DANH MỤC VÀ PHÂN CÔNG CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO VĂN BẢN HƯỚNG DẪN THI HÀNH LUẬT CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG SỐ 32/2024/QH15
(Kèm theo Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Hình thức văn bản hướng dẫn thi hành	Tên văn bản hướng dẫn thi hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình	Ghi chú
1	Nghị định của Chính phủ	Nghị định của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Bộ, ngành có liên quan	01/5/2024	Đảm bảo có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2024.
2	Nghị định của Chính phủ	Nghị định của Chính phủ quy định về điều kiện cấp phép của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Bộ, ngành có liên quan	01/5/2024	
3	Nghị định của Chính phủ	Nghị định của Chính phủ quy định về thanh toán không dùng tiền mặt	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Bộ, ngành có liên quan	01/5/2024	
4	Nghị định của Chính phủ	Nghị định của Chính phủ quy định về chương trình tài chính vi mô của tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức phi chính phủ	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Bộ, ngành có liên quan	01/5/2024	
5	Nghị định của Chính phủ	Nghị định của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng Phát triển Việt Nam	Bộ Tài chính	Bộ, ngành có liên quan	01/5/2024	
6	Nghị định của Chính phủ	Nghị định của Chính phủ quy định về cơ chế tài chính của ngân hàng chính sách	Bộ Tài chính	Bộ, ngành có liên quan	01/5/2024	

7	Nghị định của Chính phủ	Nghị định của Chính phủ quy định về chế độ tiền lương và phụ cấp đối với cán bộ, viên chức ngân hàng chính sách	Bộ Lao động Thương binh và Xã hội	Bộ, ngành có liên quan	01/5/2024	
8	Nghị định của Chính phủ	Nghị định của Chính phủ quy định về đăng ký biến động đất đai đối với tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của khoản nợ có nguồn gốc từ khoản nợ xấu của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Bộ, ngành có liên quan	01/5/2024	
9	Nghị định của Chính phủ	Nghị định của Chính phủ quy định về đăng ký thế chấp đối với quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất, tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai của khoản nợ có nguồn gốc từ khoản nợ xấu của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	Bộ Tư pháp	Bộ, ngành có liên quan	01/5/2024	
10	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về điều kiện, hồ sơ, thủ tục đề nghị chấp thuận mức cấp tín dụng tối đa vượt giới hạn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Bộ, ngành có liên quan	01/5/2024	